

Bản án số: 70/2020/HS-ST
Ngày: 16/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Hạnh Quỳnh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Xuân Tiểu**

2. Ông **Lý Văn Tòng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bàn Thị Bích Duyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Việt Hưng** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 22/10/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2020/QĐXXST-HS ngày 02/11/2020 đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/6/1984 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã BN, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Công L, sinh năm 1945 và bà Đàm Thị Th, sinh năm 1948; Có vợ Đinh Thị T, sinh năm 1988 và có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2014.

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Có 01 tiền sự, Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 16/10/2019 của Công an xã BN, huyện Chiêm Hóa xử phạt 1.500.000^d về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong ngày 15/11/2019.

- Nhân thân: Quyết định số 88/QĐ-XPHC ngày 03/7/2017 của Công an huyện Chiêm Hóa xử 1.500.000^d về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Hứa Văn S (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16/12/1976 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã BN, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 05/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hứa Đức C, sinh

năm 1938 (đã chết) và bà Lục Thị H, sinh năm 1940 (đã chết); Có vợ Mã Thị Th, sinh năm 1982 và có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2004.

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Có 01 tiền sự, Quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 16/10/2019 của Công an xã BN, huyện Chiêm Hóa xử phạt 1.500.000^d về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong ngày 15/11/2019.

- Nhân thân: Quyết định số 89/QĐ-XPHC ngày 03/7/2017 của Công an huyện Chiêm Hóa xử 1.500.000^d về hành vi đánh bạc.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Đặng Văn G, sinh năm 1985;

+ Hà Văn Th, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: Thôn ĐT, xã BN, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

+ Tàng Văn D, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn BM, xã BN, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

+ Đặng Tiến D, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn ĐT, xã BN, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

(những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn T, sinh năm 1984 và Hứa Văn S sinh năm 1976 cùng trú tại Thôn ĐT, xã BN huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc (tại quyết định số 01, 02 ngày 16/10/2019 của Công an xã BN, huyện Chiêm Hóa).

Khoảng 16 giờ ngày 03/7/2020 khi S đang ở nhà thì có T; Đặng Văn G, trú cùng thôn; Đặng Tiến D, trú tại thôn ĐT, xã BN, huyện Chiêm Hóa lần lượt đến nhà chơi. Quá trình ngồi chơi, G tự đi vào bếp của gia đình nhà S lấy, cắt 04 quân bạc bằng tre kích thước 01 x 01cm, một mặt bôi đen, một mặt để trắng tự nhiên; 01 chiếc chiếu cói; 01 đĩa sứ; 01 bát sứ xong đứng ra cửa bếp nói với mọi người “*ra đằng sau làm tý đi*” thì mọi người hiểu ý G rủ ra đằng sau nhà S đánh bạc nên đồng ý, G mang chiếu ra đằng sau nhà S trải trên bãi đất trống để đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa tính chẵn lẻ được thua bằng tiền mỗi ván từ 10.000^d trở lên, cao nhất thì không xác định. Quá trình đánh bạc, G là người xóc cái đồng thời cũng là người đánh bạc, G, S, T và D đánh bạc được khoảng 30 phút thì lần lượt có Hà Văn Th, trú tại Thôn ĐT, xã BN, huyện Chiêm Hóa và Tàng Văn D, trú tại Thôn BM, xã BN, huyện Chiêm Hóa đến cùng tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã BN, huyện Chiêm Hóa kiểm tra phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính thu giữ tại chiếu bạc gồm số tiền 2.181.000^d; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 01 chiếc

chiếu cói. Đặng Tiến D cầm theo 04 quân bạc bỏ chạy, sau đó ném vào bụi cây ven đường (không xác định vị trí cụ thể) nên không thu được.

Quá trình điều tra chứng minh:

Đặng Văn G là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ, xóc cái cho mọi người đánh bạc đồng thời sử dụng số tiền 331.000^d vào mục đích đánh bạc; Hứa Văn S = 150.000^d; Đặng Văn T = 300.000^d; Đặng Tiến D = 100.000^d; Hà Văn Th = 100.000^d; Tăng Văn D = 1.200.000^d. Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc được quy kết là 2.181.000^d (*hai triệu một trăm tám mươi mốt nghìn đồng*).

Vật chứng thu giữ: 01 bát sứ (loại bát ăn cơm đã qua sử dụng); 01 chiếu cói cũ (đã qua sử dụng); 01 đĩa nhỏ (loại đĩa đựng thức ăn đã qua sử dụng); tiền mặt 2.181.000^d (*hai triệu một trăm tám mươi mốt nghìn đồng*).

Cáo trạng số: 72/CT-VKSCH ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Hứa Văn S và Đặng Văn T có lý lịch nêu trên về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn T và Hứa Văn S tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới

Kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Đặng Văn T và Hứa Văn S phạm tội “*Đánh bạc*”.

* Về hình phạt chính:

- *Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự:*

Xử phạt mỗi bị cáo Đặng Văn T và Hứa Văn S từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo.

* Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị (bị cáo Đặng Văn T thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn) nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xử lý vật chứng, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi đánh bạc của Đặng Văn G; Đặng Tiến D; Hà Văn Th và Tăng Văn D. Quá trình điều tra xác định các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc, số tiền sử dụng đánh bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính theo quy định nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Xét về hành vi, quyết định tố tụng*: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục thu giữ, xử lý vật chứng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo*:

Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn T và Hứa Văn S khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ đến 17 giờ 30 phút ngày 03/7/2020 tại Thôn DT, xã BN, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Hứa Văn S và Đặng Văn T (đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc) và các đối tượng Đặng Văn G; Đặng Tiến D; Tàng Văn D; Hà Văn Th có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Tổng số tiền là 2.181.000^d (*hai triệu một trăm tám mươi một nghìn đồng*). Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Cả hai bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi và biết rõ hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện dưới hình thức xóc đĩa với mục đích sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo và các đối tượng Đặng Tiến D, Đặng Văn G, Hà Văn Th, Tàng Văn D sử dụng vào việc đánh bạc đã được làm rõ là 2.181.000^d (*hai triệu một trăm tám mươi một nghìn đồng*) là dưới 5.000.000^d nhưng hai bị cáo T, S đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 01 + 02/QĐ-XPHC ngày 16/10/2019 của Công an xã BN, huyện Chiêm Hóa xử phạt về hành vi đánh bạc chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính, do đó hành vi của bị cáo Hứa Văn S và Đặng Văn T đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này các bị cáo và các đối tượng cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa với mục đích sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền, phạm tội với

tính chất là đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công, cấu kết chặt chẽ; bị cáo T và S đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc tại các Quyết định số 88 + 89/QĐ-XPHC ngày 03/7/2017 (đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính), bị cáo T sử dụng số tiền 300.000^d vào việc đánh bạc cao hơn bị cáo S 150.000^d, tuy nhiên bị cáo S đồng tình cho mọi người sử dụng khu vực nhà bị cáo để đánh bạc nên xác định tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo S và bị cáo T là như nhau.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Văn T và Hứa Văn S đều “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Văn T có bố đẻ là Đặng Công L được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo Hứa Văn S có bố là ông Hứa Đức C được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4]. Về việc quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4.1]. Hình phạt chính: Các bị cáo Hứa Văn S và Đặng Văn T đều đã có tiền sự tại Quyết định số 01 + 02/QĐ-XPHC ngày 16/10/2019 của Công an xã BN, huyện Chiêm Hóa xử phạt 1.500.000^d về hành vi đánh bạc nhưng đã được xác định là yếu tố định tội. Các bị cáo đã bị Công an huyện Chiêm Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000^d tại các Quyết định số 88 + 89/QĐ-XPHC ngày 03/7/2017 nhưng thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính tính đến ngày phạm tội lần này đã đảm bảo thời hạn được quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC. Đối với lần phạm tội này, các bị cáo đều phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong vụ án, các bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò thứ yếu, kém tích cực hơn so với các đối tượng khác. Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo; xét thấy các bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện là án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[4.2]. Hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo Hứa Văn S có nghề nghiệp làm ruộng nhưng thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị; bị cáo Đặng Văn T thuộc diện hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo bản án và các vấn đề khác.

Trong vụ án này quá trình điều tra đã làm rõ và thu giữ được số tiền mặt 2.181.000^d (*hai triệu một trăm tám mươi một nghìn đồng*). Đây là tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc và được bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 Bát sứ (loại bát ăn cơm đã qua sử dụng); 01 chiếc cối cũ (đã qua sử dụng); 01 đĩa nhỏ (loại đĩa đựng thức ăn đã qua sử dụng). Xét thấy đây là phương tiện, công cụ các bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi đánh bạc của Đặng Văn G; Đặng Tiến D; Hà Văn Th và Tàng Văn D. Quá trình điều tra xác định các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc, số tiền sử dụng đánh bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính theo quy định. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Văn T và Hứa Văn S phạm tội: "Đánh bạc".

1. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo; thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/11/2020).

- Xử phạt bị cáo Hứa Văn S 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo; thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/11/2020).

Giao các bị cáo Đặng Văn T và Hứa Văn S cho Ủy ban nhân dân xã BN, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng trong vụ án:

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.181.000^d (hai triệu một trăm tám mươi một nghìn đồng), hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3591.0.1065091.00000 là tài khoản của Chi Cục thi hành án huyện Chiêm Hóa mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Chiêm Hóa (theo văn bản ủy nhiệm chi lập ngày 11/11/2020 của Công an huyện Chiêm Hóa).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ (loại bát ăn cơm đã qua sử dụng); 01 chiếu cói cũ (đã qua sử dụng); 01 đĩa nhỏ (loại đĩa đựng thức ăn đã qua sử dụng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa lập ngày 28/10/2020).

3. Về án phí: Các bị cáo Hứa Văn S và Đặng Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Hạnh Quỳnh